

**CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ GIẢI PHÁP MÔI TRƯỜNG HILA**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ GIẢI PHÁP MÔI TRƯỜNG HILA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HILA ENVIRONMENTAL SOLUTION AND TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HLEST CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110010628

**3. Ngày thành lập:** 26/05/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 38 ngõ 115 đường Phan Long, Xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985429642

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                               | Mã ngành |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                   | 4322     |
| 2.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                          | 4330     |
| 3.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                      | 4632     |
| 4.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                        | 4633     |
| 5.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                                                      | 4649     |
| 6.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                                         | 4659     |
| 7.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>(Chi tiết: kinh doanh bất động sản, theo Điều 75 Luật kinh doanh bất động sản)                                 | 6810     |
| 8.  | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(Chi tiết: Tư vấn quản lý các dự án đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán)                                                                             | 7020     |
| 9.  | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>(Chi tiết: Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng theo Điều 93,94 Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021)   | 7110     |
| 10. | Kiểm tra và phân tích kỹ thuật                                                                                                                                                                          | 7120     |
| 11. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>(Loại trừ: không gồm Hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán) | 7490     |
| 12. | Sản xuất sản phẩm từ plastic                                                                                                                                                                            | 2220     |

|     |                                                                                     |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 13. | Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại                          | 2512        |
| 14. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                        | 2592        |
| 15. | Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng                                                  | 2640        |
| 16. | Sản xuất đồ điện dân dụng                                                           | 2750        |
| 17. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) | 4931        |
| 18. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                    | 4932        |
| 19. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                      | 4933        |
| 20. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                    | 5610        |
| 21. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                             | 5630        |
| 22. | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                             | 3320        |
| 23. | Khai thác, xử lý và cung cấp nước                                                   | 3600        |
| 24. | Thoát nước và xử lý nước thải                                                       | 3700(Chính) |
| 25. | Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác                                   | 3900        |
| 26. | Xây dựng nhà để ở                                                                   | 4101        |
| 27. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                 | 4222        |
| 28. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                          | 4299        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

### 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
 Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
 Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
 Địa chỉ thường trú: \_\_\_\_\_  
 Địa chỉ liên lạc: \_\_\_\_\_

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN CÔNG HIẾU Giới tính: Nam  
 Chức danh: Giám đốc  
 Sinh ngày: 07/07/1997 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam  
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân  
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038097006812  
 Ngày cấp: 02/10/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư  
 Địa chỉ thường trú: Thôn Hiền Tây, Xã Quảng Lưu, Huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam  
 Địa chỉ liên lạc: Thôn Hiền Tây, Xã Quảng Lưu, Huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội